

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐB
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 230/2017/HSST
Ngày: 05/10/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐB, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Ôn;
2. Bà Mùa Thị Đór.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Hứa Ngọc Thông, Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 235/2017/TLST-HS ngày 15/9/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2017/QĐXXST-HS ngày 21/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn B; tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986; tại Điện Biên.
Trú tại: Đội 8C, xã Thanh L, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên;
Nơi ĐKKHKT: Đội 8C, xã Thanh L, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Ổ (đã chết) và bà : Lò Thị T, sinh năm 1955; có vợ: Lò Thị N, sinh năm 1982(đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2013; Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính; bị bắt từ ngày 04/7/2017 "có mặt".

- Người có nghĩa vụ liên quan: Vũ Quang H, sinh năm 1992;
Trú tại: Đội 22, xã Thanh N, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2017, bị cáo đi từ nhà đến khu vực đội 8C, xã Thanh L, huyện ĐB với mục đích là mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác. Bị cáo gặp mua được 01 gói bọc bằng giấy báo bên trong có 05 gói hê rô in với giá tiền là 700.000đ của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi,

không biết tên và địa chỉ. Bị cáo về nhà cất 04 gói hê rô in ở mặt hòm trên giường ngủ, 01 gói bị cáo cất giấu ở dưới đệm giường ngủ.

Khoảng 17 giờ cùng ngày có Vũ Quang H đến nhà bị cáo, H hỏi mua 100.000đ tiền hê rô in, bị cáo đồng ý và lấy gói 04 hê rô in ở trên mặt hòm ra cầu mỗi gói một ít gói lại rồi đưa cho H, số hê rô in còn lại bị cáo gói lại và cất giấu vào chỗ cũ. Sau khi mua được hê rô in H mang ra cánh đồng sử dụng hết. Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo đang ở nhà, thì bị tổ công tác Công an huyện ĐB vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 04 gói hê rô in và 100.000đ tiền bị cáo bán hê rô in mà có. Qua khám xét khẩn cấp ở nhà bị cáo, tổ công tác thu tiếp tục thu được 01 gói hê rô in ở dưới đệm giường ngủ bị cáo.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 05/7/2017 đã xác định:

Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Bình có trọng lượng là 2,77 gam;

Tại bản kết luận giám định số: 654/GĐ – PC54 ngày 03/8/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn B là hê rô in.

Tại bản cáo trạng số: 164/QĐ-VKS-HS ngày 14/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB đã truy tố bị cáo Lò Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194/BLHS, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn B từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 76/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Nếu bị phát hiện Nhà nước sẽ xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp

luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hành vi cất giấu 2,77 gam hê rô in, với mục đích để bán cho người khác của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện DB đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Do không có ý thức rèn luyện bản thân, bị cáo đã nghiện ma túy. Ngày 04/7/2017 bị cáo phạm tội trong vụ án này và bị bắt cho đến nay. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố để được Nhà nước tặng Huân chương, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Còn đối với người đàn ông dân tộc thái, theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan CSĐT không xác minh làm rõ được.

Còn hành vi Vũ Quang H không cấu thành tội phạm.

Vật chứng của vụ án là 2,77 gam hê rô in, đã trích 0,1 gam gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định cần bị tịch thu, tiêu huỷ; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 76/BLTTHS, điểm b khoản 1 Điều 41/BLHS.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn B phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn B 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 04/7/2017.
3. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 76/BLTTHS:
 - Tịch thu tiêu huỷ 2,77 gam hê rô in (đã trích 0,1 gam gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ do bị cáo bán ma túy mà có.

(Vật chứng đã được công an huyện DB chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện DB ngày 21/9/2017).

4. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Lò Văn B phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

THẨM

- TAND T Điện Biên

TÒA

- VKSND H Điện Biên.

- CA H Điện Biên

- Phòng HNVCA T Điện Biên

- Sở TP Điện Biên

- THA H DB.

- Bị cáo.

- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Lường Văn Lương